TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 300/2023/HS-ST
Ngày: 18/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trịnh Xuân Tính
2. Ông Lê Cát Tưởng

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Đình Tú - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Ninh Thị Tám - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 313/2023/ HSST ngày 17 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 347/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn D** , Sinh năm: 1980; Giới tính: Nam; ĐKNKTT và chỗ ở: SN .. NC, phường NN, thành phố TH, tỉnh TH; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: LĐTD; Con ông Nguyễn Văn X (đã chết) và bà Nguyễn Thị B , sinh năm 1951; Vợ Lê Thị H (đã ly hôn); Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 27/4/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phúc thẩm phạt 06 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Ngày 05/02/2021, bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe thành viên trong gia đình.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2023, chuyển tạm giam ngày 26/4/2023, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa. *(Có mặt tại phiên toà)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 20/4/2023, tại khu vực dốc Giếng Tiên đường Bà Triệu (thuộc phường Hàm Rồng, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá) Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an TP. Thanh Hóa phối hợp với Công an phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa, phát hiện Nguyễn Văn D

có biểu hiện liên quan đến ma túy, nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, D tự giác giao nộp 05 gói ni lon màu trắng kích thước (0,5x 1,5)cm, bên trong mỗi gói có chứa chất bột màu trắng. D khai nhận đó là 05 gói Heroin, D mang đi bán cho người nghiện để kiếm lời; Đồng thời tự giác giao nộp 400.000đ tiền bán ma túy trước đó. Tổ công tác lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tang vật, niêm phong gửi giám định theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn D , thu giữ 01 cân điện tử màu trắng đen trên bề mặt ghi dòng chữ Malloca.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn D khai nhận: Do có mục đích kiếm lời từ việc mua bán ma túy nên tối ngày 15/4/2023, D đi ra bến xe Giáp Bát (TP. Hà Nội) mua được 01 gói Heroin giá 1.000.000đ của một người nam giới tự giới thiệu tên Tuấn (Dũng không biết nhân thân, địa chỉ người này) sau đó D đem về nhà chia thành 06 gói nhỏ. Đến khoảng 07 giờ 30 ngày 20/4/2023, D bỏ cả 06 gói ma túy vào túi quần đang mặc rồi đi ra khu vực Giếng Tiên (đường Bà Triệu, phường Hàm Rồng, TP.Thanh Hoá) để bán kiếm lời. Tại đây D đã bán cho một người nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ 01 gói với giá 400.000đ, còn lại 05 gói chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện, D đã tự giác giao nộp cho Công an cùng số tiền 400.000đ vừa bán ma tuý.

Tại kết luận giám định số 1570/KL-KTHS ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,529 gam, loại Heroin.

Về vật chứng: Hiện thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP.Thanh Hóa gồm: 01 phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành niêm phong số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 chiếc cân điện tử màu trắng - đen trên bề mặt ghi dòng chữ Malloca; Và số tiền 400.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người nam giới tên Tuấn mà D khai đã bán ma túy cho D tại bến xe Giáp Bát và người nam giới D khai đã mua ma tuý của D tại khu vực Giếng Tiên, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, TP.Hà Nội và tại Công an phường Hàm Rồng, TP.Thanh Hoá. Tuy nhiên không xác định được lai lịch những người này, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu chứng cứ nào khác nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Tại Cáo trạng số 261/CTr-VKS ngày 17/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - của Bộ luật hình sự tuyên bố Nguyễn Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Xử phạt Nguyễn Văn D từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; Áp dụng hình phạt bổ

sung là phạt tiền bị cáo từ 07 đến 10 triệu đồng để nộp Ngân sách Nhà nước; Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, khoản 2 điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 400.000đ tiền D bán ma tuý mà có; Trả lại cho bị cáo chiếc cân điện tử; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất. Về nguồn gốc chiếc cân điện tử công an thu giữ bị cáo khai: Bị cáo được cửa hàng tặng khi gia đình mua máy giặt nên để ở nhà, bị cáo không sử dụng chiếc cân vào việc mua bán ma tuý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ hành vi, mục đích của bị cáo và kết quả giám định có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 15 phút ngày 20/4/2023, tại khu vực Giếng Tiên đường Bà Triệu (thuộc phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá), Nguyễn Văn D đã có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho một người không quen biết lấy số tiền 400.000đ. Đồng thời cất giữ trái phép 0,529g chất ma túy, loại Heroin nhằm mục đích bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Viện kiểm sát nhân dân TP. Thanh Hóa truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lí của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân dẫn đến những hành vi phạm tội khác nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Có nhân thân xấu. HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên cần cách li bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và để phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Đối với người nam giới D khai đã bán ma túy cho D tại bến xe Giáp Bát và người nam giới D khai đã mua ma tuý của D tại khu vực Giếng Tiên, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh theo quy định pháp luật. Tuy nhiên không xác định được lai lịch những người này, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để làm rõ và xử lý là đúng pháp luật.

[5] Vật chứng vụ án: Số ma túy mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; Số tiền 400.000đ là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; Chiếc cân điện tử bị cáo không sử dụng vào việc mua bán ma tuý, không phải vật chứng vụ án, do đó trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 - BLTTHS.

[6] Quá trình điều tra, truy tố các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo không có khiếu nại gì. Do dó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/4/2023.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 5.000.000đ *(năm triệu đồng)* nộp ngân sách Nhà Nước

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, kèm chữ ký, chữ viết của Lê Minh Tiến, Trần Thị Thuý Hằng, Trần Thị Thương; Tịch thu nộp Ngân sách Nhà Nước 400.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt nam; Trả lại cho bị cáo D 01 chiếc cân điện tử màu trắng - đen. Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP.Thanh Hoá theo "Biên bản giao nhận vật chứng" số 218/2023/THA ngày 26/7/2023 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 - BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- Công an thành phố thanh Hóa;
- Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Nga.